

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CR, TPCT**
Số: 01/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Cái Răng, ngày 29 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tuyết L**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Số 068, Ấp P-Q, xã Đ-T, huyện C-T, tỉnh H-G.

* Bị đơn: Ông **Võ Văn H**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số 207A, khu vực T-H, phường T-T, quận C-R, TPCT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nợ*: Thống nhất ông Võ Văn H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền là **15.500.000đồng** (mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng), không tính lãi suất.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả nợ thì còn phải chịu lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- *Về thời gian và cách thức trả nợ*: Thống nhất do cơ quan Thi hành án điều chỉnh.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bị đơn phải nộp **387.500đồng** án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là **387.500đồng** theo

biên lai số 006979 ngày 27/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR, TPCT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.CR;
- THADS Q.CR;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân